

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**  
Số: 76/2022/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tân Yên, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Bà Trần Thị P, sinh năm 1982.

- Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

**\* Bị đơn:** Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1984.

- Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Trần Thị P và ông Trần Văn Đ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Giao bà Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Văn C, sinh ngày 01/01/2008 và cháu Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 12/12/2013. Ông

Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Đ được quyền thăm nom con sau ly hôn, không ai được cản trở ông Đ quyền thăm nom con.

***Về tài sản; công nợ chung:*** Không đặt ra xem xét giải quyết.

***Về án phí:*** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị P phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (bà P nhận chịu cả phần án phí của ông Đ), bà P được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: 0011484 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả bà P số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Biên**